

Số: 23/2023/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 721/TTr-BQL ngày 20 tháng 3 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo kết quả thẩm định số 851/BC-STP-KTrVB ngày 03 tháng 3 năm 2023 và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1543/TTr-SNV ngày 05 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban của Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- VPUB: các PCVP, các Phòng NCTH;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (VX/Đn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi

QUY ĐỊNH

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trực tiếp đối với các khu chế xuất, khu công nghiệp (viết tắt là KCX, KCN) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp trong KCX, KCN trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác quản lý KCX, KCN, làm nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khi được phân cấp, ủy quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Tên giao dịch bằng tiếng Anh và trụ sở làm việc

1. Ban Quản lý có tên giao dịch bằng tiếng Anh: Ho Chi Minh City Export Processing and Industrial Zones Authority (viết tắt là HEPZA).

2. Trụ sở làm việc của Ban Quản lý đặt tại số 35 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Website: <http://hepza.hochiminhcity.gov.vn/>

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, phương án phát triển hệ thống có liên quan đến KCX, KCN;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng KCX, KCN, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển KCX, KCN trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt;

đ) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong KCX, KCN, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong KCX, KCN;

e) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hằng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) của Ban Quản lý trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

g) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch xây dựng, kế hoạch có liên quan tới KCX, KCN đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong KCX, KCN thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý; giám sát, đánh giá việc thu hút đầu tư vào từng loại hình khu công nghiệp hỗ trợ, khu công nghiệp chuyên ngành, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp

sinh thái theo các ngành, nghề thu hút đầu tư đã đăng ký quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 38 của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP; giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 8, khoản 3 Điều 9 và điểm c khoản 2 Điều 27 của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP;

c) Thực hiện thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong KCX, KCN; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong KCX, KCN;

d) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại KCX, KCN theo quy định của pháp luật về thương mại;

đ) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong KCX, KCN:

Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với lao động làm việc trong KCX, KCN, bao gồm: tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài, báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Công dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong KCX, KCN; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong KCX, KCN;

e) Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

g) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCX, KCN;

h) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại KCX, KCN;

i) Phối hợp với các đơn vị công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong KCX, KCN;

k) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KCX, KCN và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

l) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong KCX, KCN; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của KCX, KCN; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về KCX, KCN;

m) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quốc gia về KCX, KCN thuộc thẩm quyền quản lý;

n) Báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tình hình: xây dựng và phát triển KCX, KCN; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong KCX, KCN;

o) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong KCX, KCN liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái;

p) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong KCX, KCN;

q) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCX, KCN trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban Quản lý; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

r) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển KCX, KCN; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức của Ban Quản lý;

s) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển loại hình KCN mới;

t) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP, quy định khác của pháp luật có liên quan và do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao.

3. Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các KCX, KCN. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các KCX, KCN có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với KCX, KCN thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Lãnh đạo Ban Quản lý

1. Lãnh đạo Ban Quản lý gồm Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng Ban.
2. Trưởng ban Ban Quản lý là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và pháp luật về hoạt động của KCX, KCN; phối hợp với người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức nơi có KCX, KCN và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý.
3. Phó Trưởng ban Ban Quản lý là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý.
4. Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban; việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Bộ máy giúp việc:

- Văn phòng;
- Phòng Quản lý Đầu tư;
- Phòng Quản lý Lao động;
- Phòng Quản lý Môi trường;
- Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng;
- Phòng Giám sát và Quản lý dự án đầu tư.

Bố trí tối thiểu từ 07 biên chế công chức đối với phòng thuộc Ban Quản lý; được bố trí 01 Phó Trưởng phòng đối với phòng thuộc Ban Quản lý có dưới 10 biên chế công chức; không quá 02 Phó Trưởng phòng đối với phòng thuộc Ban Quản lý có từ 10 đến 14 biên chế công chức; số lượng cấp phó của Văn phòng Ban Quản lý thực hiện như đối với phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 70 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP.

2. Đơn vị trực thuộc Ban Quản lý:

Trường Cao đẳng bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp (CTIM).

Điều 6. Biên chế

Biên chế công chức và người lao động của Ban Quản lý được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức và người lao động của Ban Quản lý được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan.
2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất với Bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực được giao; kiến nghị, đề xuất với Bộ, cơ quan ngang bộ những khó khăn, vướng mắc hoặc cơ chế, chính sách trong quản lý Nhà nước đối với KCX, KCN.

Điều 8. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

1. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động.
2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình và kết quả hoạt động của KCX, KCN và của Ban Quản lý với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với những vấn đề vướng mắc vượt thẩm quyền, Ban Quản lý phải báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để chỉ đạo, giải quyết; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các lĩnh vực được phân công, ủy quyền.

Điều 9. Đối với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức

1. Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức để thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với các KCX, KCN do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.
2. Ban Quản lý chủ động bàn bạc, trao đổi với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp công tác để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao; phối hợp cùng nhau giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh; trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định những vấn đề chưa thống nhất giữa công tác phối hợp với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

2. Trưởng ban Ban Quản lý có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác cho các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ban Quản lý, phù hợp với các quy định của pháp luật; ban hành Nội quy, Quy chế làm việc của Ban Quản lý, tổ chức sắp xếp các Phòng chuyên môn; bố trí công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước của Ban Quản lý đã được giao.

Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết, Trưởng ban Ban Quản lý đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành./.

